

UBND PHƯỜNG HÀ ĐÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TRƯỜNG THCS MỖ LAO

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 21/QĐTHCSML

Hà Đông, ngày 13 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai chế độ nâng bậc lương thường xuyên, dự kiến nâng lương trước thời hạn, nâng thâm niên nhà giáo đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm 2026.

Căn cứ Điều lệ trường THCS ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng trường THCS;

Căn cứ Luật số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc Hội khóa XV về việc thực hiện dân chủ cơ sở; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT, ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ nội vụ về việc sửa đổi bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Nghị định 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về Quy định chế độ phụ cấp thâm niên nhà Giáo.

Căn cứ quyết định số 1634/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND phường Hà Đông về việc Ủy quyền cho Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND phường thực hiện một số nội dung trong Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Hội đồng trường trung học cơ sở Mỗ Lao;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai chế độ nâng bậc lương thường xuyên, dự kiến nâng lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo đối với cán bộ công chức, viên chức, người lao động năm 2025:

Điều 2 : - Hình thức công khai : Niêm yết tại bảng tin của nhà trường, công bố trước hội đồng sư phạm, công thông tin điện tử của nhà trường .

-Thời gian niêm yết công khai :

Từ ngày 13/01/2026 đến ngày 13/04/2026.

- Địa điểm niêm yết : Văn phòng trường THCS Mỗ Lao
- Cổng thông tin điện tử của nhà trường.

Điều 3: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, các tổ chức đoàn thể, tổ văn phòng và cán bộ, viên chức lao động hợp đồng thuộc trường trung học cơ sở Mỗ Lao tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Trường THCS Mỗ Lao
- Lưu VT- Cổng thông tin điện tử nhà trường



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Nguyễn Duy Thảo

TRƯỜNG THCS MỎ LẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỀ NGHỊ NÂNG LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2026
(Kèm theo công văn số/..... ngày 09 tháng 1 năm 2026 của trường THCS Mỏ Lao.)

Biểu số 1

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác	Tên ngạch lương hiện hưởng	Mã ngạch	Lương hiện lĩnh				Đề nghị nâng lương năm ...				Ghi chú
								Bậc lương	Hệ số	Phụ cấp thâm niên vượt khung (%)	Mốc tính nâng lương lần sau	Bậc lương	Hệ số	Phụ cấp thâm niên vượt khung (%)	Mốc tính nâng lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Tháng 1																
1	Nguyễn Thị Thuỷ Dươ	Nữ		Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên THCS hạng II	V.07.04.31	4	5,02		01/01/2023	5	5,36		01/01/2026	
2	Nguyễn Thị Thu	Nữ		Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên THCS hạng II	V.07.04.31	2	2,67		01/01/2023	3	3		01/01/2026	
Tháng 3																
3	Ngô Trọng Đạt	Nam		Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên THCS hạng II	V.07.04.31	5	5,36		01/03/2023	6	5,7		01/03/2026	
Tháng 4																
4	Nguyễn Duy Thảo	Nam		Hiệu trưởng	THCS Mỏ Lao	Giáo viên THCS hạng II	V.07.04.31	3	4,68		01/4/2023	5	5,02		01/4/2026	
5	Bùi Công Tuyên	Nam		Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên THCS hạng II	V.07.05.14	2/8	4,34		01/4/2023	3	4,68		01/4/2026	
Tháng 7																
6	Vũ Thị Oanh	Nữ		Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên THCS hạng II	V.07.04.32	4	5,02		01/07/2023	4	5,36		01/07/2026	
Tháng 8																
7	Kiểu Huyền Trang	Nữ		Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên THCS hạng II	V.07.04.31	2	2,67		01/08/2023	3	3		01/8/2026	
8	Phạm Thị Thu Hà	Nữ		Nhân viên	THCS Mỏ Lao	thư viên hạng I V	V.10.02.0	2	2,67		01/8/2023	3	3		01/8/2026	
Tháng 10																
9	Lê Công Toàn	Nam		Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên THCS Hạng II	V.07.04.31	3	4,68		01/10/2023	4	5,02		01/09/2025	
10	Lê Thị Quyến			Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	2,67		01/10/2023	3	3		01/10/2026	
11	Nguyễn Như Hoài Linh			Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	2,67		01/10/2023	3	3		01/10/2026	
12	Nguyễn Thị Thu Hà			Nhân viên	THCS Mỏ Lao	Nhân viên văn thư	01.008	9	3,46		01/10/2024	10	3,66		01/10/2026	
13	Đỗ Minh Phương			Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	2,67		01/10/2023	3	3		01/10/2026	
Tháng 11																
14	Vũ Thị Thuận			Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên THCS Hạng II	V.07.04.31	5	5,36		01/11/2023	6	5,7		01/11/2026	
15	Nguyễn Hữu Mạnh	Nam		Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên THCS Hạng II	V.07.04.31	2	4,34		01/11/2023	3	4,68		01/11/2026	
16	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ		Nhân viên	THCS Mỏ Lao	Nhân viên thiết bị		4	3,03		01/11/2023	5	3,34		01/11/2026	

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hà Đông ngày 07 tháng 1 năm 2026
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
MỎ LẠO

HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Duy Thảo

DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỀ NGHỊ NÂNG, HƯỞNG CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP THÂM NIÊN NHÀ GIÁO NĂM 2026
Tổng số viên chức được hưởng PCTNNG: 42 người

Biểu số 3

Số TT		Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ, chức danh	DIỄN BIẾN NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN NHÀ GIÁO						
					HIỆN HƯỞNG NĂM 2025			ĐỀ NGHỊ NÂNG NĂM 2026			Ghi chú
					% PCTNNG hưởng	Thời gian hưởng kể từ ngày	Mốc thời gian tính nâng hưởng lần sau	% PCTNNG hưởng	Thời gian hưởng kể từ ngày	Mốc thời gian tính nâng hưởng lần sau	
A. VIÊN CHỨC ĐƯỢC NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN NĂM ...											
1	Nguyễn Duy Thảo	15/8/1977	Hiệu trưởng	24	01/01/2025	01/01/2025	25	01/01/2026	01/01/2026		
2	Phùng Thị Thanh Huệ	15/10/1992	Giáo viên	8	01/01/2025	01/01/2025	9	01/01/2026	01/01/2026		
3	Quách Thị Hòa	23/9/1982	Giáo viên	16	01/01/2025	01/01/2025	17	01/01/2026	01/01/2026		
4	Nguyễn Thị Huệ	25/9/1989	Giáo viên	11	01/01/2025	01/01/2025	12	01/01/2026	01/01/2026		
5	Nguyễn Hải Vân	04/12/1976	Giáo viên	19	01/01/2025	01/01/2025	20	01/01/2026	01/01/2026		
6	Nguyễn Thị Thanh Nga	20/03/1980	Giáo viên	19	01/01/2025	01/01/2025	20	01/01/2026	01/01/2026		
7	Nguyễn Thị Thư	13/01/1995	Giáo viên	5	01/01/2025	01/01/2025	6	01/01/2026	01/01/2026		
8	Nguyễn Thị Thanh Thảo	10/09/1984	Giáo viên	18	01/01/2025	01/01/2025	19	01/01/2026	01/01/2026		
9	Ngô Trọng Đạt	28/08/1971	Giáo viên	29	01/03/2025	01/03/2025	30	01/03/2026	01/03/2026		
10	Nguyễn Thị Hằng	08/08/1978	Giáo viên	24	01/03/2025	01/03/2025	25	01/03/2026	01/03/2026		
11	Nguyễn Thị Thuý Dương	30/10/1978	Giáo viên	25	01/03/2025	01/03/2025	26	01/03/2026	01/03/2026		
12	Từ Thị Ánh Nguyệt	15/09/1969	Giáo viên	32	01/03/2025	01/03/2025	33	01/03/2026	01/03/2026		
13	Trương Đức Chí	04/05/1979	Giáo viên	23	01/03/2025	01/03/2025	24	01/03/2026	01/03/2026		

14	Vũ Thị Anh Minh	20/02/1978	Giáo viên	25	01/04/2025	01/04/2025	26	01/04/2026	01/04/2026
15	Nguyễn Thu Hà	16/12/1981	Giáo viên	18	01/05/2025	01/05/2025	19	01/05/2026	01/05/2026
16	Nguyễn Hữu Mạnh	20/12/1978	Giáo viên	23	01/06/2025	01/06/2025	24	01/06/2026	01/06/2026
17	Bùi Công Tuyên	20/11/1983	Giáo viên	13	01/06/2025	01/06/2025	14	01/06/2026	01/06/2026
18	Lê Bích Ngọc	04/04/1977	Giáo viên	24	01/07/2025	01/07/2025	25	01/07/2026	01/07/2026
19	Lê Thị Thúy	01/11/1976	Giáo viên	24	01/07/2025	01/07/2025	25	01/07/2026	01/07/2026
20	Kiều Huyền Trang	15/11/1997	Giáo viên	5	01/07/2025	01/07/2025	6	01/07/2026	01/07/2026
21	Vũ Thị Thuận	02/08/1972	Giáo viên	29	01/08/2025	01/08/2025	30	01/08/2026	01/08/2026
22	Đỗ Thị Cẩm Thủy	12/12/1975	Giáo viên	26	01/08/2025	01/08/2025	27	01/08/2026	01/08/2026
23	Nguyễn Thị Thanh	12/11/1969	Giáo viên	33	01/09/2025	01/09/2025	34	01/09/2026	01/09/2026
24	Nguyễn Thị Thanh Xuân	14/11/1979	Giáo viên	17	01/09/2025	01/09/2025	18	01/09/2026	01/09/2026
25	Hà Thị Nhung	25/02/1985	Giáo viên	17	01/09/2025	01/09/2025	18	01/09/2026	01/09/2026
26	Lê Công Toàn	19/08/1977	Giáo viên	26	01/09/2025	01/09/2025	27	01/09/2026	01/09/2025
27	Nguyễn Thị Kim Phương	26/02/1970	Giáo viên	32	01/09/2025	01/09/2025	33	01/09/2026	01/09/2026
28	Vũ Thị Bích Hoà	04/11/1969	Giáo viên	30	01/10/2025	01/10/2025	31	01/10/2026	01/10/2026
29	Nguyễn Thị Hoa	08/02/1983	Giáo viên	18	14/10/2025	14/10/2025	19	14/10/2026	14/10/2026
30	Bùi Thị Kim Oanh	05/09/1973	Giáo viên	29	14/10/2025	14/10/2025	30	14/10/2026	14/10/2026
31	Trần Văn Dung	04/03/1984	Giáo viên	15	01/10/2025	01/10/2025	16	01/10/2026	01/10/2026
32	Lê Thị Quyên	31/01/1995	Giáo viên	5	01/10/2025	01/10/2025	6	01/10/2026	01/10/2026
33	Đỗ Thị Minh Phương	09/08/1993	Giáo viên	5	15/10/2025	15/10/2025	6	15/10/2026	15/10/2026
34	Bùi Thị Thu Hiền	14/09/1986	Giáo viên	14	01/11/2025	01/11/2025	15	01/11/2026	01/11/2026
35	Lê Thị Hoài Thu	10/10/1981	Giáo viên	18	05/11/2025	05/11/2025	19	05/11/2026	05/11/2026
36	Phạm Thị Thu Hương	09/03/1981	Giáo viên	19	01/11/2025	01/11/2025	20	01/11/2026	01/11/2026
37	Nguyễn Thị Thu Hương	25/02/1987	Giáo viên	13	01/11/2025	01/11/2025	14	01/11/2026	01/11/2026
38	Thái Thị Ba	07/11/1983	Giáo viên	12	05/11/2025	05/11/2025	13	05/11/2026	05/11/2026

39	Lê Thị Hải Yến	29/06/1975	Giáo viên	27	01/12/2025	01/12/2025	28	01/12/2026	01/12/2026	
40	Lê Quỳnh Anh	24/7/1982	Giáo viên	10	01/12/2025	01/12/2025	11	01/12/2026	01/12/2026	
41	Phạm Thị Hà	20/08/1986	Giáo viên	14	01/12/2025	01/12/2025	15	01/12/2026	01/12/2026	
42	Lê Thị Hằng	01/12/2025	Phó hiệu trưởng	22	01/12/2025	01/12/2025	23	01/12/2026	01/12/2026	
G PHỤ CẤP THẨM NIÊN NĂM ...										
1	Nguyễn Như Hoài Linh		Giáo viên				5	01/07/2026		

Người lập biểu
 (Ký, ghi rõ họ tên và số dt liên lạc)


 Nguyễn Thu Hằng

Hà Đông, ngày 14 tháng 01 năm 2026
 CHỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký tên, đóng dấu)

 * Nguyễn Duy Thảo

DANH SÁCH VIÊN CHỨC, LDBH ĐỀ NGHỊ NÂNG LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN NĂM 2026

(Kèm theo biên bản chia hội đồng nâng lương ngày của trường THCS Mỏ Lao)

Biểu 02

Số T	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ, chức danh	Đơn vị công tác	Tên ngạch lương hiện hưởng	Mã ngạch	Lương hiện hành			Đề nghị nâng lương trước hạn năm 2017			Số tháng nghỉ nâng sớm	Thành tích đạt được	Quyết định khen thưởng của cơ quan có thẩm quyền (ghi rõ số QĐ, ngày tháng năm ban hành)	Ghi chú
								Bậc lương	Hệ số	Mức tính nâng lương lần sau	Bậc lương	Hệ số	Mức tính nâng lương lần sau				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
I. Nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc																	
1	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	17/11/1971	Nhân viên	THCS Mỏ Lao	Kế toán viên	06.031	8/9	4,65	01/10/2023	9/9	4,98	01/4/2026	6	Chiến sỹ thi đua cơ sở	Tăng trước thời hạn 6 tháng (QĐ khen thưởng 2012/QĐ-UBND ngày 03/6/2025;	
2	Nguyễn Thu Hà	Nữ	16/12/1981	Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên trung THCS hạng II	V.07.04.31	2/8	4,34	01/6/2024	3/8	4,68	01/12/2026	6	Chiến sỹ thi đua cơ sở	Tăng trước thời hạn 6 tháng (QĐ: 4669/QĐ- UBND ngày 21/6/2023; Tăng trước thời hạn 6 tháng (QĐ khen thưởng 2012/QĐ-UBND ngày 03/6/2025;	
3	Bùi Thị Thu Hiền	Nữ	14/9/1986	Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên trung THCS hạng II	V.07.04.31	2/8	4,34	01/5/2024	3	4,68	01/11/2026	6	Chiến sỹ thi đua cơ sở	Tăng trước thời hạn 6 tháng (QĐ khen thưởng 2012/QĐ-UBND ngày 03/6/2025;	
4	Trần Văn Dung	Nữ	04/3/1984	Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên trung THCS hạng II	V.07.04.31	1/8	4	01/2/2024	2/9	4,34	01/8/2026	6	Chiến sỹ thi đua cơ sở	Tăng trước thời hạn 6 tháng (QĐ khen thưởng 2012/QĐ-UBND ngày 03/6/2025;	
5	Phạm Thị Thu Hương	Nữ	09/3/1981	Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên trung THCS hạng II	V.07.04.31	2/8	4,34	01/6/2024	3/8	4,68	01/12/2026	6	Chiến sỹ thi đua cơ sở	Tăng trước thời hạn 6 tháng (QĐ khen thưởng 2012/QĐ-UBND ngày 03/6/2025;	
6	Nguyễn Thị Thanh Ngừ	Nữ	20/3/1980	Giáo viên	THCS Mỏ Lao	Giáo viên THCS Hạng II	V.07.04.31	2/8	4,34	01/4/2024	3	4,68	01/10/2026	6	Chiến sỹ thi đua cơ sở	Tăng trước thời hạn 6 tháng (QĐ khen thưởng 2012/QĐ-UBND ngày 03/6/2025;	

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Duy Châu